

Bản án số: 10/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 09/03/2026

V/v Tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Đức Nhì

2/ Bà Phạm Thị Thanh Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Anh Đào - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09/03/2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 878/2025/TLST-HNGĐ ngày 17/12/2025 về việc: “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/02/2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thái H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số 920/3 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Ông Nùng Quý T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: 964/8 đường Lò Gốm, phường Bình Tiên, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, phía nguyên đơn bà Trần Thái H trình bày:

Bà và ông Nùng Quý T đã ly hôn theo bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 60/2024/HNGĐ-ST ngày 26/01/2024 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và bản án phúc thẩm số 63/2024/HNGĐ-PT ngày 22/5/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo bản án phúc thẩm thì quyền trực tiếp nuôi hai con chung con tên Nùng Mẫn N, sinh ngày 11/9/2010 và Nùng Cẩm T, sinh ngày 13/01/2014 giao cho ông Nùng Quý T.

Tuy nhiên, sau khi ly hôn trong quá trình trực tiếp nuôi con, ông Nùng Quý T đã không thực hiện tốt trách nhiệm của người cha: Ông Nùng Quý T thường xuyên có hành vi thao túng tâm lý, la mắng, chửi bới, đánh đập con cái mà không có lý do chính đáng, gây tổn thương nghiêm trọng cả về tinh thần lẫn

thể xác, khiến hai con luôn trong tình trạng sợ hãi, hoảng loạn và không còn mong muốn chung sống với ông. Đồng thời, bố chồng và chị chồng cũng chính vì sợ hãi trước hành vi và tính khí nóng nảy của ông Nùng Quý T nên đã dọn ra ngoài ở riêng từ ngày 20/09/2025. Trước đây, việc sinh hoạt chăm sóc hai con chủ yếu do bố chồng và chị chồng đảm nhận, còn ông Nùng Quý T hầu như không quan tâm, ít chăm lo và không thực hiện tốt vai trò người cha, điều này càng chứng minh rằng môi trường sống hiện tại hoàn toàn không an toàn và không phù hợp cho sự phát triển của hai con. Trong nhiều tháng qua, ông Nùng Quý T không có việc làm ổn định, không đảm bảo được điều kiện kinh tế và tinh thần để chăm lo cho hai con. Việc ăn uống và sinh hoạt hằng ngày của hai con hiện tại không được đảm bảo và thiếu thốn kể từ khi ông nội và cô dọn ra ở riêng. Đáng phẫn nộ nhất là ông Trường còn yêu cầu con gái phải đi làm thêm để phụ giúp chi phí sinh hoạt, kể cả tiền bữa ăn, tiền sử dụng Wi-Fi còn bắt cả hai con góp tiền thanh toán. Hành vi này thể hiện sự thiếu trách nhiệm của người cha trong việc nuôi dưỡng và chăm sóc con cái. Hiện ông Nùng Quý T còn nợ học phí của các con tại Trường tiểu học Nguyễn Thiện Thuật – Quận 6 và Trường trung học cơ sở Bình Tây – Quận 6, đồng thời còn nợ tiền vay từ bạn bè, dẫn đến việc không thể rút học bạ cho hai con để nộp hồ sơ chuyển cấp và tiếp tục việc học. Điều này trực tiếp ảnh hưởng đến quyền học tập và tương lai phát triển về sau của hai con. Trong năm học trước, ông Nùng Quý T thường xuyên cho hai con đi học trễ hoặc nghỉ học, khiến việc tiếp thu kiến thức không theo kịp chương trình. Dẫn đến kết quả học tập của các con giảm sút rõ rệt. Từ khi sống cùng với ông Nùng Quý T tính cách của hai con ngày càng bị ảnh hưởng tiêu cực, thường nóng nảy, cáu gắt, hơn thua, đập phá đồ đạc khi không vừa ý, thậm chí thường xuyên nói tục, chửi thề. Việc sống lâu dài trong môi trường căng thẳng và bạo lực như vậy sẽ gây ảnh hưởng xấu đến nhân cách và sự phát triển tâm lý của hai con trong tương lai.

Nay bà Trần Thái H yêu cầu Tòa án buộc bị đơn ông Nùng Quý T giao hai con Nùng Mẫn N, sinh ngày 11/9/2010 và Nùng Cẩm T, sinh ngày 13/01/2014 cho bà trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Bà H yêu cầu ông Nùng Quý T cấp dưỡng nuôi con mỗi con 4.000.000 (bốn triệu) đồng/tháng cho đến khi các con thành niên.

Bị đơn ông Nùng Quý T trình bày:

Theo bản án phúc thẩm số 63/2024/HNGĐ-PT ngày 22/5/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thì ông được quyền nuôi 02 con chung là Nùng Mẫn N, sinh ngày 11/9/2010 và Nùng Cẩm T, sinh ngày 13/01/2014. Từ khi được Tòa án giao 02 con chung thì ông cũng đã cố gắng chăm sóc nuôi con nhưng do công việc không ổn định, thu nhập bị giảm sút nên việc nuôi con cũng bị ảnh hưởng. Lý do khi ông gặp khó khăn về tài chính dẫn đến không đóng tiền học cho con mà ông không đề nghị bà H đóng tiền học cho con để hai con đủ điều kiện lên lớp, chuyển cấp vì trước đó em gái của bà H đã nói việc tiền học của con ông phải tự lo, bà H không có trách nhiệm phải lo, bà H tuy có thu nhập nhưng không ổn định. Ngoài ra, nếu 02 con chung khi sống bên gia đình bên ngoại sẽ không có được cuộc sống tốt. Do đó, ông không đồng ý yêu cầu của bà Trần Thái H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con từ ông sang cho bà H, vì sau khi ly hôn đến tháng 10/2025 hai con chung vẫn do ông nuôi dưỡng, chăm

sóc. Ông T xác nhận từ tháng 10/2025 đến nay, hai con đã về sống với bà H lý do trước đó hai con có hành vi nói dối, ông đã la mắng con nên bà H đã rước hai con về ở chung với bà cho đến nay.

Ông không đồng ý yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của bà H, ông không đồng ý đưa trực tiếp số tiền trên cho bà H nuôi con vì hai bên phải có trách nhiệm cùng nuôi con. Ông T xác nhận hiện nay ông không có việc làm và thu nhập kinh tế.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, bà H xác định chỉ yêu cầu Tòa án buộc bị đơn ông Nùng Quý T giao hai con Nùng Mẫn N, sinh ngày 11/9/2010 và Nùng Cẩm T, sinh ngày 13/01/2014 cho bà trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, bà H không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con. Bị đơn ông Nùng Quý T vẫn giữ nguyên ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và của Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã đảm bảo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng quy định của pháp luật. Qua kiểm sát vụ án tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Thành phố Hồ Chí Minh về việc chấp hành pháp luật tố tụng và nội dung của vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

-Thẩm quyền giải quyết:

Bà Trần Thái H khởi kiện ông Nùng Quý T tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Ông T có nơi cư trú tại số 964/8 đường Lò Gốm, phường Bình Tiên, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, căn cứ vào khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Thành phố Hồ Chí Minh.

Về nội dung:

[1]- Bà Trần Thái H yêu cầu Tòa án buộc bị đơn ông Nùng Quý T giao hai con Nùng Mẫn N, sinh ngày 11/9/2010 và Nùng Cẩm T, sinh ngày 13/01/2014 cho bà trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, bà không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con. Lý do bà H cho rằng ông T thiếu trách nhiệm của người cha trong việc nuôi dưỡng và chăm sóc con cái

Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình chăm sóc, nuôi dưỡng hai cháu Nùng Mẫn, sinh ngày 11/9/2010 và Nùng Cẩm hành, sinh ngày 13/01/2014, ông rường đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người cha đối với con, cụ thể ông T thường xuyên cho hai con đi học trễ hoặc nghỉ học, khiến cho tiếp thu kiến thức bài vở không đầy đủ, không theo kịp chương trình, dẫn đến kết quả học tập giảm sút. Về kinh tế ông T xác nhận đến nay không có việc làm ổn định, không có thu nhập dẫn đến không có tiền đóng học phí cho hai con nhưng ông T cũng không thông báo cho bà H, vì cho rằng việc học của con không liên quan

đến bà H, dẫn đến việc hiện nay cả hai trẻ đều nghỉ học, còn nợ học phí nhà trường, trong khi trẻ N đang học lớp 9 thì vào lớp 10, trẻ T đang học lớp 5 chuẩn bị vào lớp 6 chỉ vì sự thiếu trách nhiệm của bậc làm cha mẹ mà cả hai trẻ phải nghỉ học ở nhà. Từ tháng 10/2025 đến nay cả hai trẻ đã về sống với bà H và không còn qua lại với ông Trường vì lý do ông T thường có những lời nói thiếu tế nhị, quát mắng đánh đập làm hai trẻ sợ hãi.

Tại đơn trình bày nguyện vọng cả hai trẻ Nùng Mẫn N và Nùng Cẩm T mong muốn được sống ổn định với mẹ như hiện tại không muốn về sống chung với ông T như trước đây.

Do đó hội đồng xét xử xét thấy nếu để hai cháu Nùng Mẫn N, sinh ngày 11/9/2010 và Nùng Cẩm T, sinh ngày 13/01/2014 tiếp tục chung sống với ông T như trước đây thì sẽ ảnh hưởng đến tâm lý và sự phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần của cháu. Hơn nữa, giới tính của cháu Nùng Mẫn N là nữ, bà Hồng là mẹ sẽ hiểu rõ tâm sinh lý và chu đáo hơn trong việc chăm sóc, quản lý, giáo dục theo từng độ tuổi phát triển của các con. Phía bà H có nơi ở, công việc ổn định, đủ điều kiện nuôi dạy các con, phía ông T có nơi ở nhưng ông Trường không có công việc ổn định, không có thu nhập kinh tế, môi trường sống không phù hợp với các con do các con luôn sợ hãi ông Trường sẽ không tốt đến việc phát triển của các con. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thái H buộc ông Nùng Quý T phải giao hai con Nùng Mẫn N, sinh ngày 11/9/2010 và Nùng Cẩm T, sinh ngày 13/01/2014 cho bà Trần Thái H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà H không yêu cầu ông Trường cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nùng Quý T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.
- Bà Trần Thái H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho bà Trần Thái H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; Các điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 15, Điều 16 Luật trẻ em năm 2016; Luật thi hành án dân sự năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Nghị Quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thái H về việc buộc ông Nùng Quý T phải giao hai con Nùng Mẫn N, sinh ngày 11/9/2010 và Nùng Cẩm T, sinh ngày 13/01/2014 cho bà Trần Thái H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên

Ghi nhận sự tự nguyện của bà H không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Bà Trần Thái H phải tạo mọi điều kiện cho ông Nùng Quý T khi đến thăm con chung, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom

để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Vì quyền và lợi ích của con cái, khi cần thiết thì một hoặc cả hai bên đều có quyền thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Các bên thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nùng Quý T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả lại cho bà Trần Thái H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 00050535 ngày 17/12/2025 của Thi hành án dân sự TP.HCM.

3/ Quyền kháng cáo:

Đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

4/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSNDKV3- TP.HCM;
- Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HSVA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Nguyễn Thị Kim Thu